TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2023/HS-ST
Ngày 27/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Kim Nhàn;

2. Ông Nguyễn Lương Quân.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Kim Tuyền, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Nhật Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 97/2023/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 782/2023/QĐXXST-HS ngày 14/7/2023 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Thanh T, sinh ngày 04/8/2000, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 171/9A đường T, Phường L, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: 171/9A đường T, Phường L, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Huỳnh Văn T (sinh năm 1966) và bà Nguyễn Thị Thanh N (sinh năm 1974); Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 người con; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 24/02/2023 đến nay (Có mặt).

2. Lý Xuân B, sinh ngày 30/5/1975, tại Tp. Hồ Chí Minh; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: D22 đường Đ, Phường N, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lý Tấn T (đã chết) và bà Phạm Thị B (đã chết); Bị cáo con thứ sáu trong gia đình có 07 anh chị em; Vợ là bà Nguyễn Thị Hồng P(sinh năm 1980); Bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân:

- Ngày 24/01/2006, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 111/2006/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/5/2008, đã xóa án tích;

- Ngày 22/9/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 04 tháng tù về tội "Bắt giữ người trái pháp luật" theo Bản án số 542/2008/HSST, bị cáo được trả tự do tại tòa vào ngày 22/9/2008, đã xóa án tích;

- Ngày 21/01/2011, bị Tòa án nhân dân Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 02 năm tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Bản án số 16/2011/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/02/2017, đã xóa án tích;

- Ngày 12/3/2014, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 148/2014/HSPT, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/02/2017, đã xóa án tích;

- Ngày 13/5/2020, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 10 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Bản án số 20/2020/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/9/2020, đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 24/02/2023 đến nay (Có mặt).

3. Nguyễn Duy K, sinh ngày 26/4/1990, tại tỉnh Long An; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: D21/549 ấp T, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Nhà không số, Tổ N, Ấp M, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Thợ nhôm kính; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn H (sinh năm 1969) và bà Nguyễn Thị M (sinh năm 1970); Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 03 người con; Vợ là Cao Thị Diễm T (Đã ly hôn); Bị cáo có 01 người con sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

- *Bị hại*:

1. Ông Giang Tấn L, sinh năm 2000 (Vắng mặt);
Địa chỉ: 439/59/4 đường H, phường A, quận T, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Ông Trần Nam Hoài L, sinh năm 2002 (Vắng mặt);
Địa chỉ: 15A/41A đường L, phường B, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

3. Bà Thân Thị Thanh N, sinh năm 1992 (Vắng mặt);
Địa chỉ: 83 đường A, Phường S, quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Hồ Thị Kim D, sinh năm 1963 (Vắng mặt);
Địa chỉ: 32 Khu phố B, xã V, huyện G, tỉnh Bình Dương.

2. Ông Dương Công D, sinh năm 1994 (Vắng mặt);
Địa chỉ: 42/9/23 đường C, phường H, quận T, Tp. Hồ Chí Minh.

3. Ông Lê Văn L, sinh năm 1970 (Vắng mặt);
Địa chỉ: 618/2A đường Q, Phường M, quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

4. Ông Phạm Minh T, sinh năm 1996 (Vắng mặt);
Địa chỉ: 18 đường Q, Phường M, quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

Commented [U1]: Tại BL 296, Lê Văn Lũy (chủ sở hữu số khung xe mang Biển số 803.18) khai đã bán xe cho cháu ruột là Phạm Minh Trí (hồ sơ chưa có bản khia củ Trí)

5. Ông Vũ Thế T, sinh năm 1973 (Có mặt);
Địa chỉ: 20 đường Đ, Phường T, Quận T, Tp. Hồ Chí Minh.

6. Ông Trần Xuân N, sinh năm 1970 (Có mặt);
Địa chỉ: 15A/41A đường L, phường B, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

7. Bà Ngô Thị Minh H, sinh năm 1963 (Vắng mặt);
Địa chỉ: 83 đường A, Phường S, quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1989 (Vắng mặt);
Địa chỉ: 229/19 Liên khu B, phường H, quận T, Tp. Hồ Chí Minh.

Commented [U2]: Tài xế lái xe Công nghệ chở bị cáo Thuận tới i điểm bẻ khóa xe (không chứng kiên bẻ khóa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Huỳnh Thanh T nảy sinh ý định tìm người có tài sản để sơ hở thì chiếm đoạt, T đã thực hiện 03 hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

* Vụ thứ nhất: Vào khoảng 18 giờ ngày 25/11/2022, Huỳnh Thanh T được T2 (chưa rõ lai lịch) rủ đi tìm người có tài sản để sơ hở nhằm trộm cắp tài sản. T đồng ý. Thuận điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario màu xám biển kiểm soát 61F1-346.74 chở T2 khi đến trước số 101 đường D, phường P, Quận Y thì phát hiện 01 xe mô tô hiệu Honda Vario biển kiểm soát 59L2- 568.61 của anh Giang Tấn L để không có người trông coi nên T2 nói T điều khiển xe chạy lên phía trước khoảng 10 mét để cảnh giới; T2 sử dụng bộ đoản của T2 bẻ khóa xe của anh Lạc sau đó điều khiển xe tẩu thoát; T điều khiển xe mô tô chạy theo T2. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, T2 đi bán xe và chia cho T 3.000.000 đồng; T đã tiêu xài hết số tiền này.

Theo Kết luận định giá tài sản số 457/KL-HĐĐCTTHS ngày 05/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 7 kết luận: 01 xe mô tô Honda Vario 150 màu đen đó biển kiểm soát 59L2-568.61 trị giá: 37.000.000 đồng.

* Vụ thứ hai: Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 30/01/2023, tại trước nhà 15A/16 đường L, phường N, Quận M, T phát hiện tại trước nhà 15A/16 đường L, phường N, Quận M 01 xe mô tô hiệu Honda Future X biển kiểm soát 59G1-687.65 của anh Trần Nam Hoài L để không có người trông coi nên vào khoảng 05 giờ 50 phút cùng ngày, qua ứng dụng Be, T đặt xe ôm công nghệ của anh Nguyễn Văn U đến địa điểm nêu trên. Sau đó, T dùng đoản bẻ khoá xe mô tô của anh Linh rồi điều khiển xe tẩu thoát. Qua mạng xã hội Facebook, T bán xe mô tô cho một đối tượng là thanh niên (chưa rõ lai lịch) với giá 3.000.000 đồng, T đã tiêu xài hết số tiền này.

Theo Kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐGTTHS ngày 18/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 1 kết luận: 01 xe môtô Honda Future X, màu đỗ - bạc - đen biển kiểm soát 59G1-687.65 trị giá: 10.500.000 đồng.

* Vụ thứ ba: Vào khoảng 16 giờ ngày 16/02/2023, T đi bộ đến trước số 10C1 đường K, phường Đ, Quận M thì phát hiện 01 xe mô tô hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 59S2-590.95 của chị Thân Thị Thanh N để không có người trông coi, có cắm sẵn chìa khoá nên T mở khóa xe rồi điều khiển xe tẩu thoát. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, T gọi điện cho Lý Xuân B nói: “mới làm được chiếc xe, có giấy tờ", B biết xe mô tô là do T phạm tội mà có nhưng vẫn đồng ý mua. Sau đó, Bình gọi điện cho Nguyễn Duy K rủ K cùng đi lấy xe. Do đã thỏa thuận từ trước đó, K biết xe B mua do người khác phạm tội mà có nên K đồng ý. B điều khiển mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ - đen, biển kiểm soát 59D1-803.18 chở K đi đến Công viên C, Quận B gặp T, T bán xe cho B với giá 6.000.000 đồng, B trả công cho K 500.000 đồng, T, B, K đã tiêu xài hết số tiền này.

Qua điều tra xác định Huỳnh Thanh T, Lý Xuân B và Nguyễn Duy K là người thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận M đã đưa T, B, K về trụ sở để điều tra làm rõ.

Theo Kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐGTTHS ngày 25/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận M kết luận: 01 xe mô tô Honda Lead màu trắng biển kiểm soát 59S2-590.95 trị giá: 19.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, Huỳnh Thanh T, Lý Xuân B, Nguyễn Duy K khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của T, B, K phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, xác nhận của T, B, K đối với hình ảnh camera và vật chứng; kết luận định giá tài sản; biên bản xác định địa điểm; lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản nhận dạng của Huỳnh Thanh T đối với Lý Xuân B, Nguyễn Duy K; biên bản đối chất giữa T, B, K với nhau và chứng cứ, các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) thanh kim loại một đầu hình trụ lục giác, đầu còn lại hình dẹp, dài khoảng 7cm;

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vario biển kiểm soát 59L2-568.61, chưa thu hồi được;

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Future X biển kiểm soát 59G1-687.65, chưa thu hồi được;

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Lead màu trắng biển kiểm soát 59S2-590.95 đã thu hồi và trả lại cho bị hại Thân Thị Thanh N;

- 05 DVD chứa hình ảnh camera ghi hình T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và ghi hình lấy lời khai T, B, K tại cơ quan điều tra.

Thu giữ của Huỳnh Thanh T:

- 01 (một) áo khoác màu xanh có chữ "Grab"; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh có chữ "Gojek"; 01 (một) áo sơ mi dài tay trắng; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh (có chữ "Gojek" màu trắng); 01 (một) đôi dép màu đen; 01 (một) đôi dép màu trắng – đen; 01 (một) túi xách màu đen;

- 01 (một) cây kéo cán nhựa màu đen; 01 (một) cây vít bake cán nhựa; 01 (một) cây cờ lê dài khoảng 15cm; 02 (hai) đầu mở ốc loại 8mm; 01 (một) chìa khóa xe honda màu đen; 01 (một) điếu mở ốc chữ L loại 8mm; 06 (sáu) đầu đoàn tự chế dài khoảng 5-10cm; 01 (một) thiết bị điện tử GPS màu đen; 01 (một) dụng cụ mở nắp chia khóa dạng nam châm;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Poco X3 Pro 256GB, màu xanh, Imei: 868721054765823/00;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi 1IT 128GB, màu đen, Imei 1: 869376052210121, Imei 2: 869376052210139;

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vario mang biển kiểm soát 61F1-346.74, số khung: đã bị mài mất số, số máy: KF11E-2183752. Qua giám định không đủ kết luận biển kiểm soát 61F1-346.74 là thật hay giả (theo Kết luận giám định số 147/KL-KTHS ngày 26/12/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh). Qua xác minh, biển kiểm soát trên do chị Hồ Thị Kim D đứng tên chủ xe mô

tô hiệu Honda Vision, hiện chị D đã bán xe mô tô trên cho một người (không rõ lai lịch). T khai mua xe mô tô trên của một đối tượng là thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 15.000.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận M đã chuyển xe mô tô trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T để xử lý do liên quan đến 01 vụ án khác.

Thu giữ của Lý Xuân B:

- 01 (một) áo sơ mi tay dài; 01 (một) quần jean màu xanh; 01 (một) nón bảo hiểm màu đen;

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát: 59D1-803.18, số máy: NC110ACE0060629, số khung: NC110AC0060629, qua giám định biển kiểm soát trên là giả (theo kết luận giám định số 3367/KL-KTHS ngày 19/4/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh). Qua xác minh xe mô tô trên liên quan đến 01 vụ án khác nên Cơ quan điều tra đã tách ra để xử lý;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, Imei: 259405083184612;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen, Imei: 354911093403830;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu trắng, Imei: 354838096814541;

Thu giữ của Nguyễn Duy K:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, Imei 1: 353107101519995. Imei 2: 353107101684203;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu trắng, Imei: 35917307914006.

Thu giữ của anh Nguyễn Văn U:

- 01 (một) cục sạc dự phòng hiệu HOCO màu trắng. 01 (một) thiết bị hình chữ nhật, màu đen, kích thước khoảng 9cm x 4cm, có 03 râu (mỗi râu dài khoảng 5cm);

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại là ông Giang Tấn L yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền tương đương với giá trị tài sản là chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario biển kiểm soát 59L2- 568.61 đã bị chiếm đoạt do không thu hồi được là 37.000.000 đồng.

- Bị hại là ông Trần Nam Hoài L yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền tương đương với giá trị tài sản là chiếc xe mô tô hiệu Honda Future X biển kiểm soát 59G1-687.65 đã bị chiếm đoạt do không thu hồi được là 10.500.000 đồng.

- Bị hại là bà Thân Thị Thanh N không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 107/CT-VKS-Q1 ngày 13 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; các bị cáo Lý Xuân B, Nguyễn Duy K về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm kết luận các bị cáo Huỳnh Thanh T, Lý Xuân B, Nguyễn Duy K phạm tội với các tội danh như đã nêu trên.

Bị cáo T được áp dụng: Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015,

sửa đổi bổ sung năm 2017 và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo B được áp dụng: Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo K được áp dụng: Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo:

Huỳnh Thanh T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Lý Xuân B từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Nguyễn Duy K từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định vào các ngày 25/11/2022, 30/01/2023, 16/02/2023 tại địa bàn Quận M và Quận Y, Huỳnh Thanh T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vario 150 màu đen đỏ biển kiểm soát 59L2-568.61 của anh Giang Tấn L trị giá 37.000.000 đồng; 01 (một) xe môtô hiệu Honda Future X, màu đỏ - bạc - đen biển kiểm soát 59G1-687.65 của anh Trần Nam Hoài L trị giá 10.500.000 đồng; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Lead màu trắng biển kiểm soát 59S2-590.95 của chị Thân Thị Thanh N trị giá 19.500.000 đồng; tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 67.000.000 đồng.

Trong đó Lý Xuân B, Nguyễn Duy K biết rõ xe mô tô Honda Lead màu trắng biển kiểm soát 59S2- 590.95 do T bán là tài sản do trộm cắp mà có nhưng B, K vẫn đồng ý mua nhằm mục đích bán lại hưởng lời, đã phạm vào tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó T là người thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, B và K là người tiêu thụ tài sản do T phạm tội mà có.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nhằm mục đích tư lợi cá nhân. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì vậy các bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi mình đã thực hiện.

Do đó, hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; hành vi của các bị cáo B, K đã phạm vào tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đối với đối tượng tên T2, qua điều tra chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu đủ cơ sở sẽ xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo:

[3.1] Đối với bị cáo Huỳnh Thanh T:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T bị áp dụng tình tiết phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3.2] Đối với bị cáo Lý Xuân B:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3.3] Đối với bị cáo Nguyễn Duy K:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo: Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của từng hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để áp dụng mức hình phạt phù hợp đối với từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Xét: Bị cáo T có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, tuy nhiên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự do 03 lần thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử phạt bị cáo T một mức án tương xưng với mức độ, hành vi phạm tội. Bị cáo B có nhân thân rất xấu, đã 05 lần bị xử phạt tù, sau khi chấp hành phạt tù trở về địa phương, mặc dù được xóa án tích nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng để trở thành người công dân tốt mà tiếp tục phạm tội nên cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo B. Còn bị cáo K xét có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, nên Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo K nhẹ hơn so với bị cáo B và bị cáo T để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như đã phân tích ở trên nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 323 Bộ luật hình sự thì các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, nên cần phạt bổ sung bị cáo B và bị cáo K, mỗi bị cáo 5.000.000 đồng.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại là ông Giang Tấn L yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền tương đương với giá trị tài sản là chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario biển kiểm soát 59L2- 568.61 đã bị chiếm đoạt do không thu hồi được là 37.000.000 đồng.

- Bị hại là ông Trần Nam Hoài L yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền tương đương với giá trị tài sản là chiếc xe mô tô hiệu Honda Future X biển kiểm soát 59G1-687.65 đã bị chiếm đoạt do không thu hồi được là 10.500.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo T đồng ý bồi thường cho ông Lạc, ông Linh số tiền trên. Do đó, Hội đồng xét xử buộc bị cáo T bồi thường cho ông Giang Tấn L số tiền 37.000.000 đồng và ông Trần Nam Hoài L số tiền 10.500.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Xuân N khai chiếc xe trên là tài sản của ông mua không có giấy tờ, ông cho con trai là Trần Nam Hoài L mượn xe để sử dụng. Trong vụ án này, do con trai ông đã yêu cầu bồi thường dân sự đối với bị cáo T nên tại phiên tòa ông xác định không yêu cầu gì.

- Bị hại là bà Thân Thị Thanh N không có yêu cầu bồi thường dân sự do đã được nhận lại tài sản là chiếc xe hiệu Honda Lead biển kiểm soát 59S2-590.95. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ngô Thị Minh H khai chiếc xe trên là tài sản do bà đứng tên sở hữu, bà H cho con gái của bà là bà N sử dụng. Bà H xác nhận con gái bà đã nhận lại tài sản và cũng không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Vật chứng vụ án:

- 01 (một) thanh kim loại một đầu hình trụ lục giác, đầu còn lại hình dẹp, dài khoảng 7cm; là dụng cụ bị cáo T sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) cục sạc dự phòng hiệu HOCO màu trắng; 01 (một) thiết bị phá sóng hình chữ nhật, màu đen, kích thước khoảng 9cm x 4cm, có 03 râu (mỗi râu dài khoảng 5cm) do ông Nguyễn Văn U là tài xế xe ôm công nghệ hãng BEE giao nộp lại do ngày 03/01/2023 có chở bị cáo T đến hẻm 15 A đường L, phường B, Quận M (ông U không biết T đi trộm cắp tài sản), sau đó T để quên sau yên xe, ông U liên hệ lại để

trả nhưng không được, sau đó mở ra thấy có những vật dụng nêu trên nên đã giao nộp lại cho Công an. Xét thấy, cần trả lại cho T 01 (một) cục sạc dự phòng hiệu HOCO màu trắng do không liên quan đến vụ án; tịch thu tiêu hủy 01 (một) thiết bị phá sóng hình chữ nhật, màu đen, kích thước khoảng 9cm x 4cm, có 03 râu do T khai mua để sử dụng vào mục đích trộm cắp tài sản nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vario biển kiểm soát 59L2-568.61 là tài sản bị trộm cắp chưa thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xét.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Future X biển kiểm soát 59G1-687.65 là tài sản bị trộm cắp chưa thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xét.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Lead màu trắng biển kiểm soát 59S2-590.95 đã thu hồi và trả lại cho bị hại Thân Thị Thanh N.

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 05 DVD chứa hình ảnh camera ghi hình T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và ghi hình lấy lời khai T, B, K tại cơ quan điều tra.

[7.2] Thu giữ của Huỳnh Thanh T:

- 01 (một) áo khoác màu xanh có chữ "Grab"; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh có chữ "Gojek"; 01 (một) áo sơ mi dài tay trắng; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh (có chữ "Gojek" màu trắng); 01 (một) đôi dép màu đen; 01 (một) đôi dép màu trắng – đen; 01 (một) túi xách màu đen. Xét thấy đây là trang phục và vật dụng bị cáo T sử dụng khi bị bắt giữ, do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) cây kéo cán nhựa màu đen; 01 (một) cây vít bake cán nhựa; 01 (một) cây cờ lê dài khoảng 15cm; 02 (hai) đầu mở ốc loại 8mm; 01 (một) chìa khóa xe honda màu đen; 01 (một) điếu mở ốc chữ L loại 8mm; 06 (sáu) đầu đoàn tự chế dài khoảng 5-10cm; 01 (một) thiết bị điện tử GPS màu đen; 01 (một) dụng cụ mở nắp chìa khóa dạng nam châm. T khai những vật dụng này T mang theo để nhằm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, xét không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Poco X3 Pro 256GB, màu xanh, Imei: 868721054765823/00; xét bị cáo T khai sử dụng điện thoại này để liên lạc với Lý Xuân B trao đổi về việc tiêu thụ tài sản trộm cắp, do là công cụ, phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi 11T 128GB, màu đen, Imei 1: 869376052210121, Imei 2: 869376052210139; xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vario mang biển kiểm soát 61F1-346.74, số khung: đã bị mài mất số, số máy: KF11E-2183752. Qua giám định không đủ kết luận biển kiểm soát 61F1-346.74 là thật hay giả (theo Kết luận giám định số 147/KL-KTHS ngày 26/12/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh). Qua xác minh, biển kiểm soát trên do bà Hồ Thị Kim D đứng tên chủ xe mô tô hiệu Honda Vision, hiện bà D đã bán xe mô tô trên cho một người (không rõ lai lịch). T khai mua xe mô tô trên của một đối tượng là thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 15.000.000 đồng. Qua xác minh số máy thì xe do ông Vũ Thế T đứng tên, biển số thật là 50N-424.95, ông T3 khai chiếc xe bị mất trộm vào năm 2022 tại Quận T. Do chiếc xe trên là vật chứng liên quan đến vụ "Trộm cắp tài sản" xảy ra trên địa bàn Quận T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Y đã bàn giao chiếc xe mô tô trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T tiếp nhận để xử lý theo thẩm

quyền (Theo Quyết định xử lý vật chứng số 62/QĐ-CQCSĐT(HS) ngày 19/5/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Y). Do đó Hội đồng xét xử không xét.

Còn biển số xe gắn máy: 61F1-346.74 đang lưu giữ tại Công an Quận 1 xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7.3] Thu giữ của Lý Xuân B:

- 01 (một) áo sơ mi tay dài; 01 (một) quần jean màu xanh; 01 (một) nón bảo hiểm màu đen là trang phục B mặc lúc bị bắt giữ, xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát: 59D1-803.18, số máy: NC110ACE0060629, số khung: NC110AC0060629, qua giám định biển kiểm soát trên là giả (theo kết luận giám định số 3367/KL-KTHS ngày 19/4/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh). Qua xác minh, biển số giả nêu trên do ông Dương Công D đứng tên, ông Danh khai đã bán xe cho người khác (không rõ lai lịch) nên không có yêu cầu gì. Xác minh theo số khung, số máy thì xe do ông Lê Văn L đứng tên sở hữu, ông Lũy khai bán xe cho Phạm Minh T, sau đó chiếc xe bị mất trộm, hiện chiếc xe mô tô trên đã được xử lý 01 vụ án "Trộm cắp tài sản" khác xảy ra vào ngày 01/9/2022 tại địa chỉ số 13 đường L, phường B, Quận M theo Quyết định xử lý vật chứng số 46/QĐ-ĐCSHS ngày 19/4/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận M nên Hội đồng xét xử không xét.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, Imei: 259405083184612; xét bị cáo B khai sử dụng điện thoại này để liên lạc với Huỳnh Thanh T trao đổi về việc tiêu thụ tài sản trộm cắp, do là công cụ, phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen, Imei 354911093403830; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu trắng, Imei: 354838096814541. Xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo B, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7.4] Thu giữ từ Nguyễn Duy K:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, Imei 1: 353107101519995, Imei 2: 353107101684203; xét bị cáo K khai Lý Xuân B gọi điện rủ bị cáo đi gặp T để tiêu thụ tài sản trộm cắp, do là công cụ, phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu trắng, Imei: 35917307914006; xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo K, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8]. Án phí sơ thẩm:

[8.1]. Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng.

[8.2]. Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền phải bồi thường cho bị hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Tuyên bố các bị cáo Lý Xuân B, Nguyễn Duy K phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/02/2023.

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 323; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lý Xuân B 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/02/2023.

Phạt bị cáo Lý Xuân B số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 323; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy K 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày chấp hành án.

Phạt bị cáo Nguyễn Duy K số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 357; Điều 468; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Huỳnh Thanh T có trách nhiệm bồi thường cho ông Giang Tấn L số tiền 37.000.000 đồng và ông Trần Nam Hoài L số tiền 10.500.000 đồng.

Kể từ ngày ông Giang Tấn L, ông Trần Nam Hoài L có đơn yêu cầu thi hành án đối với các khoản tiền trên cho đến khi thi hành án xong, bị cáo T phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 05 DVD chứa hình ảnh camera ghi hình T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và ghi hình lấy lời khai T, B, K tại cơ quan điều tra.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại một đầu hình trụ lục giác, đầu còn lại hình đẹp, dài khoảng 7cm; 01 (một) thiết bị phá sóng hình chữ nhật, màu đen, kích thước khoảng 9cm x 4cm, có 03 râu (mỗi râu dài khoảng 5cm); 01 (một) áo khoác màu xanh có chữ "Grab"; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh có chữ "Gojek"; 01 (một) áo sơ mi dài tay trắng; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh (có chữ "Gojek" màu trắng); 01 (một) đôi dép màu đen; 01 (một) đôi dép màu trắng – đen; 01 (một) túi xách màu đen; 01 (một) cây kéo cán nhựa màu đen; 01 (một) cây vít bake cán nhựa; 01 (một) cây cờ lê dài khoảng 15cm; 02 (hai) đầu mở ốc loại 8mm; 01 (một) chìa khóa xe honda màu đen; 01 (một) điếu mở ốc chữ L loại 8mm; 06 (sáu) đầu đoàn tự chế dài khoảng 5-10cm; 01 (một) thiết bị điện tử GPS màu đen; 01 (một) dụng cụ mở nắp chìa khóa dạng nam châm của Huỳnh Thanh T; 01 (một) áo sơ mi tay dài; 01 (một) quần jean màu xanh; 01 (một) nón bảo hiểm màu đen của Lý Xuân B.

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Poco X3 Pro 256GB, màu xanh, Imei: 868721054765823/00 của Huỳnh Thanh T; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, Imei: 259405083184612 của Lý Xuân B; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, Imei 1: 353107101519995, Imei 2: 353107101684203 của Nguyễn Duy K.

+ Trả lại cho Huỳnh Thanh T 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi 1IT 128GB, màu đen, Imei 1: 869376052210121, Imei 2: 869376052210139; 01 (một) cục sạc dự phòng hiệu HOCO màu trắng.

+ Trả lại cho Lý Xuân B 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen, Imei 354911093403830; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu trắng, Imei: 354838096814541.

+ Trả lại cho Nguyễn Duy K 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu trắng, Imei: 35917307914006.

(Theo Phiếu nhập kho số 99/2023/PNK-THAHS ngày 24/3/2023; Phiếu nhập kho ngày 105/2023/PNK-THAHS ngày 24/5/2023; Phiếu nhập kho số 111/2023/PNK-THAHS ngày 22/5/2023).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

+ Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Huỳnh Thanh T, Lý Xuân B, Nguyễn Duy K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.375.000 đồng (Hai triệu, ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), bị cáo Huỳnh Thanh T phải chịu.

- Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo Huỳnh Thanh T, Lý Xuân B, Nguyễn Duy K có quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Xuân N, ông Vũ Thế T có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./ .

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại; người CQLNVLQ
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

Phạm Thị Thu Hiền